

Số: 31 /2018/QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày 23 tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với
Trưởng, Phó các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở Nội vụ và đối với
Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Phòng Nội vụ trong địa bàn tỉnh Đắk Nông**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Thông tư số 15/2014/TT-BNV ngày 31 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Phòng Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 27/2003/QĐ-TTg ngày 19 tháng 02 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm cán bộ, công chức lãnh đạo;

Thực hiện Quy định số 07-QĐi/TU ngày 12 tháng 6 năm 2018 của Tỉnh ủy Đắk Nông về việc ban hành tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý và định hướng khung tiêu chuẩn các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý không thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 498/TTr-SNV ngày 26 tháng 10 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với Trưởng, Phó các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở Nội vụ và đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Phòng Nội vụ trong địa bàn tỉnh Đắk Nông.



Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 12 năm 2018.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *no*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL –BTP
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp;
- TT. các Huyện ủy, Thị ủy;
- TT. HĐND các huyện, thị xã;
- Báo Đắk Nông,
- Đài PT-TH tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Công báo tỉnh, Cổng TTĐT tỉnh;
- Chi cục Văn thư - Lưu trữ tỉnh;
- Lưu: VT, TH, NC (Th).

13

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Bốn



QUY ĐỊNH

**Điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với Trưởng, Phó
các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở Nội vụ và đối với Trưởng phòng,
Phó Trưởng phòng Phòng Nội vụ trong địa bàn tỉnh Đắk Nông**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 31 /2018/QĐ-UBND
ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với Trưởng, Phó các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở Nội vụ và đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Phòng Nội vụ trong địa bàn tỉnh Đắk Nông, cụ thể như sau:

a) Chức danh Trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở Nội vụ, gồm: Trưởng ban, Chi cục trưởng, Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, Trưởng các phòng chuyên môn;

b) Chức danh Phó các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở Nội vụ, gồm: Phó Trưởng ban, Phó Chi cục trưởng, Phó Chánh Văn phòng, Phó Chánh Thanh tra, các Phó Trưởng phòng chuyên môn;

c) Chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Phòng Nội vụ các huyện, thị xã.

2. Quy định này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục điều động, luân chuyển, quy hoạch; đào tạo, bồi dưỡng; bổ nhiệm, bổ nhiệm lại hoặc thi tuyển các chức danh được quy định tại Khoản 1 Điều này.

Điều 2. Vị trí, chức trách

1. Trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở Nội vụ là người chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nội vụ, trước pháp luật về việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của phòng, đơn vị được giao phụ trách.

2. Phó các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở Nội vụ là người giúp Trưởng các cơ quan, đơn vị phụ trách, theo dõi, chỉ đạo một số mặt công tác, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nội vụ, trước Trưởng các cơ quan, đơn vị và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

3. Trưởng phòng Phòng Nội vụ chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện và trước pháp luật về việc thực

hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và toàn bộ hoạt động của Phòng Nội vụ.

4. Phó Trưởng phòng Phòng Nội vụ giúp Trưởng phòng phụ trách theo dõi một số mặt công tác; chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

Điều 3. Điều kiện để bổ nhiệm

1. Đáp ứng điều kiện theo quy định tại Điều 4 Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm và luân chuyển đối với công chức, viên chức tỉnh Đắk Nông kèm theo Quyết định số 07/2017/QĐ-UBND ngày 09/3/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên 03 (ba) năm trước liền kề của năm được đề nghị bổ nhiệm.

3. Có thâm niên công tác ít nhất 03 năm đối với cấp phó và 05 năm đối với cấp trưởng (*tính từ thời điểm được cấp thẩm quyền công nhận công chức, viên chức chính thức*).

4. Là đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam.

5. Trường hợp bổ nhiệm chức danh Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra Sở Nội vụ ngoài các điều kiện, tiêu chuẩn theo Quy định này còn phải đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn của ngành Thanh tra. Đối với việc bổ nhiệm chức danh Chánh Thanh tra phải có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Thanh tra tỉnh.

Chương II **TIÊU CHUẨN CHUNG VÀ TIÊU CHUẨN CỤ THỂ**

Điều 4. Tiêu chuẩn chung

1. Về chính trị tư tưởng

Chấp hành nghiêm túc chủ trương, đường lối, nghị quyết, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình. Có quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng; kiên định lập trường; không dao động trước khó khăn, thách thức. Luôn đặt lợi ích của Đảng và Nhân dân, tập thể lên trên lợi ích cá nhân. Tích cực nghiên cứu, học tập, vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, các đợt sinh hoạt chính trị và cập nhật kiến thức mới.

2. Về đạo đức lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật

a) Cần kiệm liêm chính, chí công vô tư; không tham nhũng, quan liêu, cơ hội, vụ lợi; không có biểu hiện suy thoái đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; có lối sống trung thực, chân thành, trong sáng, khiêm tốn, giản dị; có tinh thần đoàn kết, xây dựng, thương yêu đồng chí, đồng nghiệp; không để người thân,

người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn, vị trí công tác của mình để trục lợi bất chính;

b) Có tinh thần yêu nước, tận tụy phục vụ nhân dân, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, phấn đấu thực hiện có hiệu quả đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước;

c) Chấp hành sự phân công của tổ chức, yên tâm công tác; thực hiện nghiêm các quy định, quy chế, nội quy của địa phương, cơ quan, đơn vị công tác; tuân thủ và thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ; tự phê bình và phê bình.

3. Năng lực và uy tín

a) Có tư duy, tầm nhìn và phương pháp làm việc khoa học; có năng lực tổng hợp, phân tích và dự báo. Có khả năng phát hiện những mâu thuẫn và những hạn chế, bất cập trong thực tiễn; mạnh dạn đề xuất những nhiệm vụ, giải pháp phù hợp, khả thi, hiệu quả, thúc đẩy hoặc tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong lĩnh vực phụ trách; đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao;

b) Có năng lực thực tiễn, nắm chắc và hiểu biết cơ bản tình hình thực tế để cụ thể hóa và tổ chức thực hiện có hiệu quả ở lĩnh vực được phân công phụ trách; cần cù, chịu khó, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm và vì lợi ích chung. Có khả năng lãnh đạo, chỉ đạo; gương mẫu và có khả năng quy tụ để phát huy sức mạnh tổng hợp của tập thể, cá nhân; được tập thể công chức trong cơ quan tin tưởng, tín nhiệm.

4. Trình độ

a) Chuyên môn: Tốt nghiệp Đại học trở lên với chuyên ngành được đào tạo phù hợp với vị trí việc làm và ngành, lĩnh vực được phân công;

b) Lý luận chính trị: Có trình độ Trung cấp lý luận chính trị trở lên;

c) Quản lý Nhà nước: Đã được bồi dưỡng kiến thức quản lý Nhà nước chương trình chuyên viên hoặc tương đương trở lên và đang giữ ngạch chuyên viên hoặc tương đương trở lên;

d) Ngoại ngữ, Tin học: Phù hợp theo từng vị trí bổ nhiệm và theo quy định của pháp luật hiện hành;

đ) Đã hoàn thành các chương trình đào tạo, bồi dưỡng khác theo quy định.

Điều 5. Tiêu chuẩn cụ thể của chức danh Trưởng ban, Chi cục trưởng

1. Bảo đảm các điều kiện quy định tại Điều 3 và Điều 4 Quy định này.

2. Có năng lực tham mưu, tổ chức, quản lý, điều hành các hoạt động của cơ quan, đơn vị để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ quản lý nhà nước về một trong các chuyên ngành, lĩnh vực thuộc Ngành Nội vụ.

3. Có khả năng nghiên cứu, tham mưu, đề xuất, phối hợp xây dựng hoặc kiến nghị sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật thuộc các lĩnh vực được phân công; tham gia xây dựng các chương trình, quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án, các giải pháp kinh tế - xã hội để phục vụ cho công tác quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực được giao.

4. Am hiểu tình hình chính trị và kinh tế - xã hội của địa phương, trong nước; có khả năng nghiên cứu, đề xuất các giải pháp, biện pháp xây dựng, phát triển của ngành ở địa phương.

5. Có ít nhất 02 (hai) năm giữ chức vụ Phó Trưởng ban, Phó Chi cục trưởng; Trưởng phòng chuyên môn hoặc tương đương thuộc Sở Nội vụ hoặc Trưởng phòng chuyên môn thuộc cơ quan cấp Sở và tương đương trở lên đối với người chuyển công tác từ nơi khác đến.

Điều 6. Tiêu chuẩn cụ thể của chức danh Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, Trưởng các phòng chuyên môn, Phó Trưởng ban, Phó Chi cục trưởng

1. Bảo đảm các điều kiện quy định tại Điều 3 và Điều 4 Quy định này.

2. Có năng lực tham mưu, tổ chức, quản lý, điều hành các hoạt động của đơn vị để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ quản lý nhà nước về một trong các chuyên ngành, lĩnh vực thuộc ngành Nội vụ. Có khả năng bao quát công việc của đơn vị, hướng dẫn công chức trong đơn vị thực hiện và phối hợp với các phòng, đơn vị có liên quan thực hiện các nhiệm vụ được giao.

3. Có khả năng nghiên cứu, tham mưu, đề xuất, phối hợp xây dựng hoặc kiến nghị sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật thuộc các lĩnh vực được phân công; tham gia xây dựng các chương trình, quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án, các giải pháp kinh tế - xã hội để phục vụ cho công tác quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực được giao.

4. Có thời gian giữ chức vụ Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc, trực thuộc Sở hoặc các chức vụ tương đương khác từ 02 năm trở lên.

Điều 7. Tiêu chuẩn cụ thể của chức danh Phó Chánh Văn phòng, Phó Chánh Thanh tra, Phó Trưởng phòng chuyên môn

1. Bảo đảm các điều kiện quy định tại Điều 3 và Điều 4 Quy định này.

2. Nắm vững các kiến thức cơ bản về chuyên môn, nghiệp vụ một trong các chuyên ngành, lĩnh vực thuộc Ngành Nội vụ;

3. Có năng lực xây dựng phương án, đề án, kế hoạch nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công và khả năng tham mưu, tổng hợp tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ.

4. Có ít nhất 03 (ba) năm kinh nghiệm trong ngành, lĩnh vực được phân công hoặc có thời gian giữ chức vụ Phó Trưởng phòng và tương đương trở lên của các Ban, Chi cục trực thuộc Sở.

Điều 8. Tiêu chuẩn cụ thể của chức danh Trưởng phòng Phòng Nội vụ cấp huyện

1. Bảo đảm các điều kiện quy định tại Điều 3 và Điều 4 Quy định này.
2. Có năng lực tham mưu, tổ chức, quản lý, điều hành các hoạt động của đơn vị để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác Nội vụ. Hướng dẫn công chức trong đơn vị thực hiện và phối hợp với các cấp, các cơ quan có liên quan thực hiện các nhiệm vụ được giao.
3. Có khả năng nghiên cứu, tham mưu, đề xuất, xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật về các chương trình, quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án, các giải pháp kinh tế - xã hội để phục vụ cho công tác quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực được giao.
4. Có thời gian giữ chức vụ Phó Trưởng phòng Nội vụ hoặc các chức vụ tương đương khác từ 02 (hai) năm trở lên hoặc đang giữ các chức danh: Bí thư, Phó Bí thư, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

Điều 9. Tiêu chuẩn cụ thể của chức danh Phó Trưởng phòng Phòng Nội vụ cấp huyện

1. Bảo đảm các điều kiện quy định tại Điều 3 và Điều 4 Quy định này.
2. Nắm vững các kiến thức cơ bản về chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ thuật thuộc một trong các lĩnh vực thuộc Ngành Nội vụ;
3. Có năng lực xây dựng Phương án, Đề án, kế hoạch nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công và khả năng tham mưu, tổng hợp tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ;
4. Có ít nhất 03 (ba) năm kinh nghiệm trong ngành, lĩnh vực được phân công phụ trách hoặc đang giữ các chức danh: Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Điều khoản chuyển tiếp

1. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đối với Trưởng, Phó các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở Nội vụ và đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Phòng Nội vụ thuộc UBND các huyện, thị xã phải thực hiện theo quy định này và các quy định hiện hành.
2. Đối với trường hợp các Ban, Chi cục trực thuộc Sở Nội vụ có tổ chức các phòng chuyên môn, giao Giám đốc Sở Nội vụ ban hành quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó trưởng phòng của các Ban, Chi cục trực thuộc Sở Nội vụ, với điều kiện, tiêu chuẩn không thấp hơn so với quy định tại Điều 3 và Điều 4 Quy định này.

Điều 11. Trách nhiệm thi hành

1. Giám đốc Sở Nội vụ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện đúng Quy định này.

2. Sở Nội vụ có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân tỉnh giám sát, kiểm tra việc thực hiện các nội dung nêu trên.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh bằng văn bản về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Nội vụ) để xem xét, chỉ đạo./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Bốn